

SECTION II-Reading & Writing (Thời gian làm bài: 15 phút)

Họ và tên:Số báo danh:.....

Lớp.....Trường.....

Số phách



Điểm phần Reading & Writing

Bảng số:

Bảng chữ:

Người chấm số 1 (Ký, ghi rõ họ, tên)

Số phách

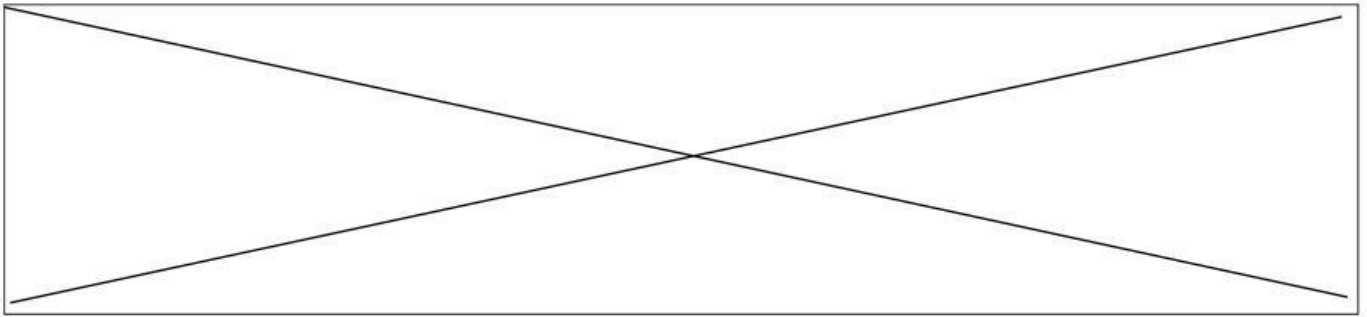
Người chấm số 2 (Ký, ghi rõ họ, tên)

Question 1. Choose the odd one out. There is one example. (1 pt)

- | | | | |
|----|-----------|-----------|--|
| 0. | A. one | B. eight | ☒ C. blue |
| 1. | A. dad | B. mom | C. pen |
| 2. | A. one | B. red | C. two |
| 3. | A. pen | B. pencil | C. red |
| 4. | A. sister | B. pen | C. brother |

Question 2. Look and read. Write YES or NO. There are two examples. (1 pt)

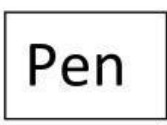
0.		- He is five years old.	NO
00.		- It's a red chair	YES
1.		- Five pink pens	
2.		- This is my sister.	
3.		- It's a rubber.	
4.		- The pencil is green.	



Question 3. Look and write. There is one example. (1 pt)

- | | | | |
|----|---|---|---|
| 0. |  |  | <u> b </u> <u> i </u> <u> k </u> <u> e </u> |
| 1. |  |  | <u> </u> |
| 2. |  |  | <u> </u> |
| 3. |  |  | <u> </u> |
| 4. |  |  | <u> </u> |

Question 4. Match. There is one example. (1 pt)

- | | | | |
|----|---|----|--|
| 1. |  | A. |  |
| 2. |  | B. |  |
| 3. |  | C. |  |
| 4. |  | D. |  |
| 5. |  | E. |  |